

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 25 - 4 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hóa;

Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 01/01/1968 tại xã H.Đ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; đăng ký thường trú và nơi ở: Xóm X, xã H.Đ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V (đã chết) và bà Phan Thị C, sinh năm 1940; có vợ Cao Thị H (đã chết) và 01 con sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 5 năm tù về tội “ Cướp tài sản”. Đã chấp hành xong ngày 29/12/2003.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định, “có mặt”.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Văn Tiến, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm X, xã H.Đ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định “có mặt”;

- **Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Văn H, “vắng mặt”;

2. Ông Nguyễn Văn P, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2023, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, biển kiểm soát 36P5 - 3344, từ nhà ở xóm Xuân Hà, xã H.Đ, huyện Hải Hậu đến thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến chân cầu Yên Định thuộc Tổ dân phố số 2, thị trấn Yên Định, Toàn thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy, Toàn đến hỏi “Anh có bán Heroine không?”, người đàn ông đó nhìn Toàn rồi hỏi “Mua bao nhiêu?”, Toàn đưa 400.000 đồng cho người đàn ông và nói “Để cho tôi hai quả Heroine”, người này cầm tiền và đưa cho Toàn 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, sau đó Toàn cất giấu vào túi quần trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Toàn về đến khu vực đường dong xóm Xuân Hà, xã H.Đ, huyện Hải Hậu thì bị tổ công tác của Đoàn Biên Phòng Văn Lý phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Toàn đang mặc có 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Toàn khai nhận đó là ma túy, loại ma túy Heroine vừa mua cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Đoàn Biên Phòng Văn Lý đã niêm phong vật chứng (ký hiệu M) và tạm giữ của Toàn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, biển kiểm soát 36P5 – 3344 và đưa Toàn cùng vật chứng về trụ sở Đoàn Biên Phòng Văn Lý lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Phạm Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 101/KL-KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (Hai) gói giấy màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,141 gam.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-HH, ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi tàng trữ trái phép 0,141 gam Heroine để sử dụng cho

bản thân của Phạm Văn T là hành vi vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo tù 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023; Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 101/KL-KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Trả lại cho anh Phạm Văn Tiến 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, biển kiểm soát 36P5 – 3344 do anh Tiến không biết bị cáo Toàn sử dụng vào việc phạm tội.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 22/12/2023, tại khu vực xóm Xuân Hà, xã H.Đ, huyện Hải Hậu, bị cáo Phạm Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,141 gam Heroine trên người với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Toàn đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý

ng nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Toàn, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[8.1] Số Heroine đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

[8.2] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, biển kiểm soát 36P5 – 3344 thu giữ của Phạm Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của anh Phạm Văn Tiến ở xóm Xuân Hà, xã H.Đ là con trai của bị cáo Toàn, anh Tiến không biết Toàn sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho anh Tiến là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 101/KL-KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Trả lại anh Phạm Văn Tiến 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, biển kiểm soát 36P5 – 3344.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 23-4-2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn Tiến có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã H.Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng